

Số: 02 /KH-UBND

An Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã An Minh năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 84/ KH-UBND ngày 12/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã An Minh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã An Minh năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch số 18/KH-UBND, của UBND xã ngày 18/8/2025 về thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”; góp phần đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chủ động triển khai chuyển đổi số trong công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

b) Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL. Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có; đồng thời, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để xây dựng kho dữ liệu số về PBGDPL, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

c) Các hoạt động phải đảm bảo tính đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp; kết hợp chặt chẽ với các chương trình, đề án có liên quan do

phòng đơn vị tổ chức thực hiện.

d) Tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Chuyển đổi nhận thức của cơ quan, đơn vị về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân xã
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Hội nghị, cuộc họp hoặc tổ chức hoạt động truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

1.2. Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Tuyên truyền các tài liệu, văn bản, hoạt động truyền thông được xây dựng, thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

Ứng dụng các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật do tỉnh triển khai khi có yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Dữ liệu, thông tin quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật được cập nhật thường xuyên.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3. Chuyển đổi số trong hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

3.1. Chia sẻ, cập nhật, hoàn thiện, quản lý, duy trì, vận hành kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Kho dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được quản lý, duy trì, vận hành, cập nhật thường xuyên.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.2. Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật theo các phương thức hiện đại, đa dạng Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng mạng xã hội, nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật xây dựng theo một số phương thức mới được phát hành, đăng tải.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.3. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Triển khai sử dụng phần mềm “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo xây dựng tiện ích tư vấn pháp lý tỉnh An Giang” (gọi tắt là phần mềm trợ lý ảo pháp luật) trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Phần mềm trợ lý ảo pháp luật được ứng dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.4. Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên mạng xã hội (facebook, zalo...).

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên mạng xã hội.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.5. Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số tiếp cận thông tin pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các nền tảng số.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.6. Ứng dụng phần mềm trong tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Phần mềm được ứng dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.7. Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm dịch vụ tổng hợp, Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.8. Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được địa phương triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu suất sử dụng.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Các ứng dụng phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả được tiếp tục khai thác, phát triển.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, sản xuất nội dung số trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Các báo cáo nghiên cứu được xây dựng; các mô hình được triển khai.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

6.1. Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, phù hợp với lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; khảo sát, đánh giá nhu cầu đề xuất, phát triển hạ tầng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Nâng cấp, phát triển, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số; dịch vụ công nghệ thông tin được thuê phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

6.2. Tăng cường phối hợp giữa địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.
- Sản phẩm: Các hoạt động phối hợp để triển khai chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong thực hiện chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

7.1. Rà soát, đánh giá định kỳ mức độ an toàn thông tin và an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan trong quá trình chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Các hoạt động rà soát, đánh giá được thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

7.2. Nâng cao nhận thức, tham gia học tập kỹ năng an toàn thông tin cho nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm giảm thiểu rủi ro trong sử dụng, quản lý hệ thống phổ biến, giáo dục pháp luật số.



- Cơ quan chủ trì: Công an xã; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Hội nghị, cuộc họp hoặc hoạt động truyền thông được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

7.3. Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin, bảo đảm khả năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố an ninh mạng.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Các hoạt động phối hợp về an toàn thông tin, bảo đảm khả năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố an ninh mạng được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

8. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Thời gian thực hiện kiểm tra, đánh giá: Quý III năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã, Hội đồng phối hợp PBGDPL xã chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch này. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện Đề án của xã về Sở Tư pháp theo quy định.

1.2. Phòng kinh tế

Tham mưu bố trí ngân sách để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này

1.3. Công an xã

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo kế hoạch này.
- Chủ trì, phối hợp với Văn Phòng HĐND và UBND cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an xã liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật xã và kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Quản lý nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

1.4. Đề nghị Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã triển khai thực hiện Đề án; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

1.5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Đẩy mạnh truyền thông về các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình; đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Giao Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho UBND xã thường xuyên và đột xuất về Sở Tư pháp theo quy định

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh hay vướng mắc thì đề nghị các cơ quan phản ánh kịp thời về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL&TGPL);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các Ủy viên UBND xã;
- VP HĐND&UBND
- Lưu: VT.



Trần Trung Lập